TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 14 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 498/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 giữa:

1/ Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị X** - Sinh năm: 1955, địa chỉ: Số A, ấp Tân C, xã B, huyện A, tỉnh Bến Tre.

2/ Bị đơn: Ông **Trần Khắc T** - Sinh năm: 1957; địa chỉ: Số A, ấp Tân C, xã B, huyện A, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị X và ông Trần Khắc T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Bà Nguyễn Thị X và ông Trần Khắc T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) Về nuôi con chung: Có 02 con chung là Trần Văn Ph- sinh năm 1984 và Trần Ngọc U- Sinh năm 1989, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3) Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị X và ông Trần Khắc T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4) Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị X và ông Trần Khắc T trình bày là không có.

2.5) Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị X tự nguyện nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008146 ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre; bà Nguyễn Thị X được hoàn lại 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã B;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan